

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 43

Phẩm 27: THẬP ĐỊNH (Phần 4)

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Luân vô ngại của Đại Bồ-tát?

Lúc Đại Bồ-tát nhập Tam-muội này thì trụ nơi nghiệp thân vô ngại, nghiệp ngữ vô ngại, nghiệp ý vô ngại, trụ nơi cõi Phật vô ngại, được trí vô ngại thành tựu chúng sinh, được trí vô ngại điều phục chúng sinh, phóng ra ánh sáng vô ngại, hiện lưới ánh sáng vô ngại, hiện biến hóa vô ngại rộng lớn, chuyển pháp luân vô ngại thanh tịnh, được tự tại vô ngại của Bồ-tát, vào khắp lực Phật, trụ nơi khắp trí Phật, làm việc Phật làm, tịnh chỗ Phật tịnh, hiện thần thông Phật, làm cho hoan hỷ, hành hạnh Như Lai, trụ nơi đạo Như Lai, thường được gần gũi vô lượng Phật, hành trì những Phật sự, tiếp nối giống Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã trụ nơi Tam-muội này rồi, quán trí Nhất thiết, quán chung trí Nhất thiết, quán riêng trí Nhất thiết, tùy thuận trí Nhất thiết, hiển thị trí Nhất thiết, duyên nơi trí Nhất thiết, thấy trí Nhất thiết, thấy chung trí Nhất thiết, thấy riêng trí Nhất thiết. Đối với hạnh nguyện rộng lớn, tâm rộng lớn, hạnh rộng lớn, mục đích rộng lớn, chỗ vào rộng lớn, ánh sáng rộng lớn, xuất hiện rộng lớn, hộ niệm rộng lớn, biến hóa rộng lớn, đạo rộng lớn của Bồ-tát Phổ Hiền, chẳng dứt, chẳng lui, chẳng thoái, chẳng đổi, không mỗi, không bỏ, không tán, không loạn, thường tăng tấn hằng tiếp nối. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này ở trong các pháp thành tựu đại nguyện, phát hạnh Đại thừa, vào nơi biển đại phương tiện của Phật pháp, dùng sức của nguyện thù thắng, đối với việc mà Bồ-tát đã làm, trí tuệ chiếu sáng, đều được thiện xảo, đầy đủ thần thông biến hóa của Bồ-tát, khéo hay hộ niệm tất cả chúng sinh như tất cả chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đã hộ niệm. Đối với các chúng sinh luôn khởi đại bi, thành tựu pháp chẳng biến đổi của Như Lai.

Ví như có người đem châu báu ma-ni để trong lớp lụa màu, châu ma-ni dù đồng màu với lụa nhưng chẳng bỏ bản chất, Đại Bồ-tát cũng vậy, thành tựu trí tuệ dùng làm tâm báu, quán trí Nhất thiết đều hiện rõ khắp, nhưng chẳng bỏ hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát thế nguyện lớn đem lợi ích cho tất cả chúng sinh, độ thoát tất cả chúng sinh, phụng sự tất cả chư Phật, làm nghiêm tịnh tất cả thế giới, an ủi chúng sinh vào sâu biển pháp. Vì làm thanh tịnh cõi chúng sinh mà hiện đại tự tại, cấp thí cho chúng sinh, soi chiếu khắp thế gian, vào vô biên pháp môn huyễn hóa, chẳng lui, chẳng chuyển, không mỗi, không chán.

Ví như hư không duy trì các thế giới, hoặc thành, hoặc trụ, không chán không mỗi, không gãy không hư, không tan không hoại, không biến không khác, không có sai biệt, chẳng bỏ tự tánh. Vì sao? Vì tự tánh của hư không là như vậy.

Cũng thế, Đại Bồ-tát lập vô lượng đại nguyện, độ tất cả chúng sinh tâm không nhàm chán mệt mỏi.

Ví như Niết-bàn, vô lượng chúng sinh quá khứ, vị lai, hiện tại diệt độ trong đó, trọn không nhàm chán mệt mỏi. Vì sao? Vì tất cả pháp bản tánh thanh tịnh gọi đó là

Niết-bàn, thời đâu có sự nhàm chán mệt mỏi ở đây.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát vì muốn độ thoát tất cả chúng sinh đều làm cho xuất ly mà hiện ra đời, thì tại sao lại khởi tâm mệt mỏi nhàm chán!

Như trí Nhất thiết có thể làm cho tất cả Bồ-tát quá khứ, vị lai, hiện tại đã sẽ và hiện nay sinh vào nhà chư Phật, cho đến làm thành tựu Vô thượng Bồ-đề trọn không nhàm chán mệt mỏi. Vì sao? Vì trí Nhất thiết cùng cõi pháp không hai, vì đối với tất cả pháp không chấp trước.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát tâm bình đẳng trụ trí Nhất thiết thời đâu có tâm nhàm chán mệt mỏi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này có một hoa sen, hoa sen đó rộng lớn tột cùng mười phương, dùng vô số cánh, vô số châu báu, vô số hương để trang nghiêm. Vô số châu báu đó, mỗi thứ đều thị hiện các thứ báu thanh tịnh đẹp tốt, rất khéo an trụ. Hoa đó thường phóng ra ánh sáng nhiều màu, chiếu khắp mười phương, tất cả thế giới không chỗ chướng ngại, chân kim làm lưới giăng trùm trên hoa, linh báu lay nhẹ vang tiếng vi diệu, tiếng linh diễn bày về trí Nhất thiết.

Hoa sen lớn này đầy đủ sự trang nghiêm thanh tịnh của Như Lai, là chỗ phát khởi của tất cả thiện căn, tiêu biểu cho sự an lành, chỗ hiện của thần lực, có mười ngàn vô số công đức thanh tịnh thành tựu diệu đạo Bồ-tát, lưu xuất tâm trí Nhất thiết, bóng của chư Phật nơi mười phương hiện rõ trong đó. Thế gian chiêm ngưỡng xem như tháp của Phật. Chúng sinh ngó thấy đều lễ kính, do đó có thể thấu rõ huyền do chánh pháp sinh ra, tất cả thế gian chẳng ví dụ được.

Đại Bồ-tát ngồi kiết già trên hoa sen này, thân cân xứng với hoa. Thần lực của chư Phật gia hộ làm cho nơi thân của Bồ-tát, mỗi mỗi lỗ chân lông đều phóng ra trăm vạn ức triệu ánh sáng như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi ánh sáng hiện trăm vạn ức triệu châu báu ma-ni như số vi trần của vô số cõi Phật. Châu báu ma-ni này được gọi là Tạng phổ quang minh, trang nghiêm với nhiều sắc tướng, thành tựu do vô lượng công đức. Các báu và hoa làm màn lưới giăng che phía trên. Rải trăm ngàn ức triệu hương diệu thù thắng, trang nghiêm với vô lượng sắc tướng. Lại hiện lọng báu trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn dùng che bên trên.

Mỗi mỗi châu báu ma-ni đều hiện trăm ngàn vạn ức triệu lầu gác nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi lầu gác hiện trăm vạn ức triệu tòa Sư tử Liên hoa tạng như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi tòa Sư tử hiện trăm vạn ức triệu ánh sáng như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi ánh sáng hiện trăm vạn ức triệu sắc tướng như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi sắc tướng hiện trăm vạn ức triệu vầng ánh sáng như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi vầng ánh sáng hiện trăm vạn ức triệu hoa báu ma-ni Tỳ-lô-giá-na như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi hoa hiện trăm vạn ức triệu đài như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi đài hiện trăm vạn ức triệu Đức Phật như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi Đức Phật hiện trăm vạn ức triệu thần biến như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi thần biến làm thanh tịnh trăm vạn ức triệu chúng sinh như số vi trần của vô số cõi Phật. Trong mỗi loài chúng sinh hiện trăm vạn ức triệu sự tự tại của chư Phật như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi sự tự tại rưới trăm vạn ức triệu Phật pháp như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi Phật pháp có trăm vạn ức triệu kinh như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi kinh thuyết trăm vạn ức triệu pháp môn như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi pháp môn có trăm vạn ức triệu trí kim cương như số vi trần của vô số cõi Phật nhập vào pháp luân,

ngôn từ sai biệt diễn thuyết riêng khác. Mỗi mỗi pháp luân thành thực trăm vạn ức triệu cõi chúng sinh như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi cõi chúng sinh có trăm vạn ức triệu chúng sinh như số vi trần của vô số cõi Phật ở trong Phật pháp mà được điều phục.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này thị hiện cảnh giới thần thông vô lượng biến hóa như vậy, đều biết như huyễn, trọn không nhiễm chấp, an trụ nơi trong vô biên, vô lượng pháp, tự tánh thanh tịnh, thật tướng của pháp giới, chủng tánh của Như Lai, cảnh giới vô ngại, không đến không đi, chẳng sau chẳng trước, rất sâu không đáy, không qua phân biệt mà đắc, dùng trí tự vào, chẳng do người khác mà ngộ, tâm chẳng mê loạn, cũng không phân biệt, được sự khen ngợi của tất cả chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, lưu xuất từ lực Phật, vào cảnh giới của tất cả Phật, thể tánh như thật, mất tịnh hiện chứng, mất tuệ thấy khắp, thành tựu mất Phật, là đèn sáng của thế gian, du hành cảnh giới nơi đối tượng nhận biết của mất trí, có khả năng khai thị rộng pháp môn vi diệu, thành tâm Bồ-đề, đạt đến trạng phủ thù thắng, không chướng ngại với tất cả cảnh giới, nhập chủng tánh trí, phát sinh các trí, rời khỏi nẻo sinh pháp thế gian mà hiện thọ sinh, thần thông biến hóa, phương tiện điều phục, tất cả như vậy đều thiện xảo. Công đức, hiểu biết, mong muốn đều thanh tịnh, vô cùng vi diệu, đầy đủ viên mãn. Trí tuệ rộng lớn như hư không, khéo có thể quán sát cảnh giới của chư Thánh giả, tín, hạnh, nguyện, lực kiên cố bất động, công đức vô tận, được thế gian khen ngợi. Đối với tạng được quán xét của tất cả Phật, chỗ đại Bồ-đề, biến trí Nhất thiết, nhóm các diệu bảo bậc đại trí, giống như hoa sen tự tánh thanh tịnh, chúng sinh xem thấy đều vui mừng, đều được lợi ích, ánh sáng trí tuệ chiếu khắp, thấy vô lượng Phật, làm thanh tịnh tất cả pháp, việc làm tịch tĩnh. Đối với pháp của chư Phật rốt ráo vô ngại, luôn dùng phương tiện, trụ Phật Bồ-đề, trong hạnh công đức mà được xuất sinh, đủ trí Bồ-tát, làm Bồ-tát thượng thủ, được tất cả chư Phật cùng hộ niệm, được oai thần của Phật, thành thân pháp của Phật, niệm lực khó nghĩ bàn. Đối với một duyên của cảnh cũng không có đối tượng duyên, hạnh rộng lớn, vô tướng vô ngại, ngang bằng pháp giới, vô lượng, vô biên, Bồ-đề được chứng, giống như hư không, chẳng có ngăn mé, không bị ràng buộc, khắp làm lợi ích cho các thế gian, thiện căn chảy vào biển trí Nhất thiết, đều có thể thông đạt vô lượng cảnh giới, đã khéo thành tựu pháp bố thí thanh tịnh, trụ nơi tâm Bồ-tát làm thanh tịnh giống Bồ-tát, có thể tùy thuận sinh sự giác ngộ của chư Phật, đối với pháp chư Phật đều được thiện xảo, đủ hạnh vi diệu, thành sức kiên cố, oai thần tự tại của tất cả chư Phật, chúng sinh khó được nghe. Bồ-tát đều biết, nhập môn bất nhị, trụ nơi pháp vô tướng, dù đã bỏ hẳn các tướng mà hay thuyết rộng các pháp, tùy theo tâm chúng sinh thích muốn hiểu, đều làm cho họ điều phục, đều làm cho họ hoan hỷ, lấy cõi pháp làm thân không có phân biệt, cảnh giới trí tuệ chẳng thể cùng tận, chí thường dững mãnh, tâm hằng bình đẳng, thấy ngăn mé công đức của tất cả Phật, rõ thứ lớp sai biệt của tất cả kiếp, khai thị tất cả pháp, an trụ tất cả cõi, làm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, hiển hiện ánh sáng của tất cả chánh pháp, diễn bày tất cả pháp của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, bày rõ chỗ trụ của chư Bồ-tát, làm đèn sáng cho thế gian, sinh những thiện căn, lia hẳn thế gian, thường sinh chỗ Phật, được trí tuệ Phật, sáng suốt bậc nhất, tất cả chư Phật đều cùng thấu tóm, đã vào số lượng nơi chư Phật vị lai, từ các thiện hữu mà được xuất sinh, bao nhiêu chí cầu đều được kết quả, đủ oai đức lớn, trụ ý tăng thượng, tùy pháp đã nghe đều có thể khéo nói, cũng để khai thị thiện căn nghe pháp, trụ cảnh thật tế, tâm không chướng ngại với tất cả pháp, chẳng bỏ các hạnh, lia những phân biệt, đối với tất cả pháp, tâm không động niệm, được ánh sáng trí tuệ diệt trừ si tối, đều có thể soi sáng

tất cả Phật pháp, chẳng hoại các cõi mà sinh trong đó, biết rõ tất cả cảnh giới nơi các cõi, từ xưa đến giờ không có động tác, nghiệp thân, ngữ, ý thấy đều vô biên, dù tùy thế tục diễn thuyết vô lượng thứ văn tự, mà thường chẳng hủy hoại pháp lìa văn tự, vào sâu biển Phật, biết tất cả pháp chỉ có giả danh, đối với các cảnh giới không ràng buộc không nhiệm chấp, rõ tất cả pháp rộng lặng sở hữu, những hạnh đã tu từ cõi pháp sinh, giống như hư không chẳng tướng chẳng hình, vào sâu cõi pháp tùy thuận diễn thuyết, đối với môn nhất cảnh sinh trí Nhất thiết, quán bậc mười Lực, dùng trí tu học, trí làm cầu đồ đến trí Nhất thiết, dùng mắt trí tuệ thấy pháp vô ngại, khéo nhập các địa biết các thứ nghĩa, mỗi mỗi pháp môn đều được hiểu rõ, bao nhiêu đại nguyện đều được thành tựu.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng Tam-muội này để khai thị tánh không sai biệt của tất cả Như Lai. Đây là môn phương tiện vô ngại. Môn này có thể xuất sinh chúng hội Bồ-tát. Pháp này chỗ nương tựa là cảnh giới của Tam-muội. Đây có thể mạnh tiến vào trí Nhất thiết. Đây có thể khai hiển các môn Tam-muội. Đây có thể vào khắp các cõi vô ngại. Đây có thể điều phục tất cả chúng sinh. Đây có thể trụ nơi ngàn mé không chúng sinh. Đây có thể khai thị tất cả Phật pháp. Đây đối với cảnh giới đều không chỗ thủ đắc, dù tất cả thời diễn thuyết khai thị mà hằng xa lìa vọng tưởng phân biệt, dù biết các pháp đều không tạo tác mà có thể thị hiện tất cả việc làm, dù biết chư Phật không có hai tướng mà có thể hiển thị tất cả chư Phật, dầu biết không sắc mà diễn thuyết các sắc, dù biết không thọ, tưởng, hành, thức, mà diễn thuyết các thọ, tưởng, hành, thức, luôn dùng pháp luân khai thị tất cả, dù biết pháp vô sinh mà thường chuyển pháp luân, dù biết pháp không sai biệt mà thuyết các môn sai biệt, dù biết các pháp không có sinh diệt mà thuyết tất cả tướng sinh diệt, dù biết các pháp không thô không tế mà nói tướng thô tế của các pháp, dù biết các pháp không thượng, trung, hạ, mà hay tuyên thuyết pháp tối thượng, dù biết các pháp không thể diễn đạt mà hay diễn thuyết ngôn từ thanh tịnh, dù biết các pháp không nội, không ngoại mà nói tất cả những pháp nội ngoại, dù biết các pháp chẳng thể thấu rõ mà nói các thứ trí tuệ quán sát, dù biết các pháp không có chân thật mà nói đạo xuất ly chân thật, dù biết các pháp rốt ráo vô tận mà hay diễn thuyết tận diệt hữu lậu, dù biết các pháp không chống trái, không tranh nhưng cũng có tự tha sai biệt, dù biết các pháp rốt ráo vô sư mà thường tôn kính tất cả Sư trưởng, dù biết các pháp chẳng do người khác mà tỏ ngộ nhưng thường tôn kính các Thiện tri thức, dù biết các pháp không chuyển mà chuyển pháp luân, dù biết các pháp vô khởi mà hiển thị các nhân duyên, dù biết các pháp không có đời trước mà nói rộng về quá khứ, dù biết các pháp không có đời sau mà nói rộng về vị lai, dù biết các pháp không có đời giữa mà nói rộng về hiện tại, dù biết các pháp không có tác giả mà nói các sự tạo nghiệp, dù biết các pháp không có nhân duyên mà nói những nguyên nhân, dù biết các pháp không có so sánh mà nói đạo bình đẳng bất bình đẳng, dù biết các pháp không có ngôn thuyết mà quyết định nói pháp ba đời, dù biết các pháp không có chỗ nương tựa, nhưng nói nương tựa pháp lành để được xuất ly, dù biết các pháp không thân hình mà nói rộng về thân pháp, dù biết chư Phật ba đời vô biên mà hay diễn thuyết chỉ có một Đức Phật, dù biết các pháp là không sắc mà hiện các thứ sắc, dù biết các pháp không kiến mà nói rộng các kiến, dù biết các pháp không tướng mà nói các thứ tướng, dù biết các pháp không có cảnh giới mà nói rộng về cảnh giới trí tuệ, dù biết các pháp không có sai biệt mà nói các thứ sai biệt của hành quả, dù biết các pháp không có xuất ly mà nói những hạnh xuất ly thanh tịnh, dù biết các pháp xưa nay thường trụ mà nói tất cả những pháp lưu chuyển, dù biết các pháp không có chiếu sáng mà luôn nói rộng pháp chiếu sáng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát nhập Tam-muội Trí luân đại oai đức như vậy, có thể chứng được tất cả Phật pháp, có thể hưởng nhập tất cả Phật pháp, có thể thành tựu, có thể viên mãn, có thể tích tập, có thể thanh tịnh, có thể an trụ, có thể thấu đạt, cùng tương ứng với tự tánh tất cả pháp, nhưng Đại Bồ-tát này chẳng nghĩ có bao nhiêu Bồ-tát, bao nhiêu pháp Bồ-tát, bao nhiêu Bồ-tát rốt ráo, bao nhiêu huyễn rốt ráo, bao nhiêu hóa rốt ráo, bao nhiêu thần thông thành tựu, bao nhiêu trí thành tựu, bao nhiêu tư duy, bao nhiêu chứng nhập, bao nhiêu hưởng đến, bao nhiêu cảnh giới. Vì sao? Vì Tam-muội của Bồ-tát thể tánh như vậy, vô biên như vậy, thù thắng như vậy.

Tam-muội này có các thứ cảnh giới, các thứ oai lực, các thứ thâm nhập. Đó là nhập vô số trí môn, nhập các trang nghiêm lia phân biệt, nhập vô biên Ba-la-mật thù thắng, nhập vô số thiền định, nhập trăm ngàn ức triệu trí rộng lớn chẳng thể nói, nhập tạng thắng diệu thấy vô biên Phật, nhập cảnh giới chẳng ngừng nghỉ, nhập pháp trợ đạo tin hiểu thanh tịnh, nhập đại thần thông nơi các căn mạnh mẽ, nhập nơi cảnh giới tâm không chướng ngại, nhập mắt bình đẳng thấy tất cả Phật, nhập hạnh chứa nhóm chí nguyện thù thắng của Phổ Hiền, nhập thân trí tuệ vi diệu trụ nơi Na-la-diên, nhập vào biển nói trí tuệ của Như Lai, nhập thân biến tự tại khởi vô lượng thứ, nhập trí môn vô tận sinh tất cả Phật, nhập và trụ nơi cảnh giới hiện tiền của tất cả Phật, nhập trí tịnh tự tại của Bồ-tát Phổ Hiền, nhập trí khai thị phổ môn không gì sánh, nhập tất cả cảnh giới vi tế biết khắp cõi pháp, nhập tất cả cảnh giới vi tế hiện khắp cõi pháp, nhập tất cả Trí quang minh thù thắng, nhập tất cả ngần mé tự tại, nhập tất cả ngần mé của pháp môn biện tài, nhập thân trí tuệ khắp cõi pháp, nhập và thành tựu đạo đi khắp tất cả chỗ, nhập và khéo trụ nơi tất cả Tam-muội sai biệt, nhập tâm biết tất cả chư Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này trụ nơi hạnh Phổ hiền, mỗi niệm nhập trăm ức vô số Tam-muội, nhưng chẳng thấy Tam-muội của Bồ-tát Phổ Hiền và cảnh giới trang nghiêm của Phật quá khứ. Vì sao? Vì biết tất cả pháp rốt ráo vô tận, vì biết tất cả cõi Phật vô biên, vì biết tất cả cõi chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, vì biết đời trước vô thủy, vì biết vị lai vô cùng, vì biết hiện tại khắp cõi pháp tận cùng hư không vô biên, vì biết cảnh giới của tất cả chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, vì biết tất cả hạnh Bồ-tát vô số, vì biết cảnh giới do biện tài của tất cả Phật nói ra là vô biên chẳng thể nói, vì biết tất cả pháp nơi đối tượng duyên của tâm huyễn là vô lượng.

Chư Phật tử! Ví như châu như ý, theo chỗ cầu tất cả đều được, người cầu vô tận, ý đều đầy đủ, mà uy lực thù thắng của châu báu trọn không thiếu.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát nhập Tam-muội này biết tâm như huyễn, xuất sinh tất cả cảnh giới của tất cả pháp, cùng khắp vô tận chẳng thiếu, chẳng dứt. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát thành tựu hạnh trí vô ngại của Phổ Hiền, quán sát vô lượng cảnh huyễn rộng lớn, dường như bóng dáng không tăng giảm.

Chư Phật tử! Ví như phàm phu đều sinh tâm riêng khác, đã sẽ và đương sinh, không có ngần mé, không dứt, không hết, tâm họ lưu chuyển tiếp nối không dứt, chẳng thể nghĩ bàn.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát vào nơi Tam-muội môn phổ huyễn này, không có ngần mé chẳng thể lường xét. Vì sao? Vì thấu rõ vô lượng pháp, môn phổ huyễn của Bồ-tát Phổ Hiền.

Chư Phật tử! Ví như chư Long vương Nan-đà, Bạt-na-đà, Ma-na-tư và chư đại Long vương khác, lúc làm mưa, giọt nước mưa lớn như trục bánh xe không có ngần mé. Dù làm mưa như vậy mà mây trọn chẳng hết. Đây là cảnh giới vô tác của Long vương.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, nhập các môn Tam-muội của Bồ-tát Phổ Hiền các môn trí, môn pháp, môn thấy chư Phật, môn qua các phương, môn tâm tự tại, môn gia trì, môn thần biến, môn thần thông, môn huyền hóa, môn các pháp như huyền, môn đầy đầy vô lượng, vô số chư Bồ-tát, môn thân cận chánh giác của Như Lai nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, môn nhập vô số, vô lượng lưới huyền rộng lớn, môn biết vô số, vô lượng cõi Phật rộng lớn sai biệt, môn biết vô số, vô lượng thế giới có thể tánh không thể tánh, môn biết vô số, vô lượng tướng của chúng sinh, môn biết vô số, vô lượng thời kiếp sai biệt, môn biết vô số, vô lượng thế giới thành hoại, môn biết vô số, vô lượng các cõi Phật trụ úp trụ giữa. Trong khoảng một niệm đều biết như thật, lúc nhập như vậy, không ngần mé, không cùng tận, chẳng nhọc, chẳng nhàm, chẳng nghĩ chẳng dứt, không lui không mất, ở trong các pháp chẳng trụ phi xứ, hằng chánh tư duy, chẳng chìm chẳng nổi bật, cầu trí Nhất thiết thường chẳng lui bỏ, vì tất cả cõi Phật, làm đèn soi sáng thế gian, chuyển vô số, vô lượng pháp luân, dùng biện tài vi diệu thăm hỏi Như Lai không lúc nào cùng tận, thị hiện thành Phật đạo, không có ngần mé, điều phục chúng sinh hằng không phế bỏ, thường siêng tu tập hạnh nguyện Phổ hiền chưa từng ngừng nghỉ, thị hiện vô lượng, vô số thân sắc tướng không có đoạn dứt. Vì sao? Ví như đốt lửa, theo duyên đã có, trong thời gian đó, lửa cháy không tắt.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát quán sát cõi chúng sinh, cõi pháp, cõi thế gian giống như hư không chẳng có ngần mé, cho đến có thể trong khoảng một niệm, đi đến chỗ chư Phật nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật. Mỗi mỗi chỗ của Phật, nhập vô số, vô lượng các loại pháp sai biệt của trí Nhất thiết, khiến cho vô số, vô lượng cõi chúng sinh xuất gia làm đạo, siêng tu thiện căn rốt ráo thanh tịnh, khiến cho vô số, vô lượng Bồ-tát đối với hạnh nguyện Phổ hiền, người chưa quyết định thời được quyết định, an trụ môn trí tuệ Phổ hiền, dùng vô lượng phương tiện nhập vô số, vô lượng kiếp sai biệt rộng lớn về thành, trụ và hoại. Đối với vô số, vô lượng cảnh giới sai biệt về thành, trụ, hoại của thế gian, sinh bao nhiêu đại Bi đại nguyện điều phục vô lượng chúng sinh không để sót. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này muốn độ thoát tất cả chúng sinh mà tu hạnh Phổ hiền, sinh trí Phổ hiền, đầy đủ hạnh nguyện của Phổ hiền. Cho nên Bồ-tát phải ở nơi chủng loại như vậy, cảnh giới như vậy, oai đức như vậy, rộng lớn như vậy, vô lượng như vậy, chẳng thể nghĩ bàn như vậy, môn chiếu ánh sáng khắp như vậy, trụ ở trước tất cả chư Phật như vậy, được tất cả Như Lai hộ niệm như vậy, thành tựu thiện căn thuở trước như vậy, tâm vô ngại bất động như vậy.

Trong Tam-muội siêng năng tu tập, rời các phiền não, không nhàm mỏi, tâm chẳng thoái chuyển, lập chí nguyện sâu, dũng mãnh chẳng khiếp, thuận cảnh giới của Tam-muội, nhập trí địa khó nghĩ bàn, chẳng y văn tự, chẳng nhiễm thế gian, chẳng lấy các pháp, chẳng khởi phân biệt, chẳng nhiễm đắm nơi thế sự, chẳng phân biệt cảnh giới. Đối với các pháp trí chỉ nên an trụ nơi mà chẳng nên so lường. Nghĩa là gần gũi trí Nhất thiết, tỏ ngộ Phật Bồ-đề, thành tựu pháp ánh sáng, ban bố thiện căn cho tất cả chúng sinh, ở trong cõi ma cứu vớt chúng sinh cho họ được vào cảnh giới của Phật pháp, khiến chẳng bỏ đại nguyện, siêng quán sát đạo xuất ly, thêm rộng cảnh thanh tịnh, thành tựu các độ. Đối với tất cả Phật, sinh tín hiểu sâu, thường phải quán sát tất cả pháp tánh không lúc nào xao lãng. Phải biết tự thân cùng các pháp tánh đều khắp bình đẳng. Phải nên hiểu rõ việc làm của thế gian, chỉ bày trí tuệ phương tiện đúng pháp. Phải thường tinh tấn không ngừng nghỉ. Phải quán tự thân thiện căn kém ít. Phải siêng làm thêm lớn

căn lành cho người. Phải tự tu hành đạo trí Nhất thiết. Phải siêng tăng trưởng cảnh giới Bồ-tát. Phải thích gần gũi các Thiện tri thức. Phải đồng hành, nương ở với Thiện tri thức. Phải chẳng phân biệt Phật. Phải chẳng rời bỏ chánh niệm. Phải thường an trụ nơi pháp giới bình đẳng. Phải biết tất cả tâm thức như huyễn. Phải biết các hạnh thế gian như mộng. Phải biết chư Phật nguyện lực xuất hiện như bóng. Phải biết tất cả những nghiệp rộng lớn dường như biến hóa. Phải biết ngôn ngữ đều như vang. Phải quán tất cả pháp như huyễn. Phải biết tất cả pháp sinh diệt đều như âm thanh. Phải biết tất cả cõi Phật đã trải qua đều không thể tánh. Phải vì chúng sinh thỉnh hỏi chánh pháp nơi Như Lai không biết mệt mỏi. Phải vì khai ngộ tất cả thế gian nên siêng năng giáo hối chẳng rời bỏ. Phải vì điều phục tất cả chúng sinh biết thời nghi thuyết pháp chẳng ngừng nghỉ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát tu hành hạnh Phổ hiền như vậy, viên mãn cảnh giới Bồ-tát như vậy, thông đạt đạo xuất ly như vậy, thọ trì Phật pháp ba đời như vậy, quán sát tất cả trí môn như vậy, tư duy pháp chẳng biến đổi như vậy, làm trong sáng chí nguyện tăng thượng như vậy, tin hiểu tất cả Như Lai như vậy, biết rõ thần lực rộng lớn của Phật như vậy, quyết định tâm vô ngại như vậy, thân nhận tất cả chúng sinh như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lúc nhập Tam-muội đại trí tuệ là chỗ an trụ của Bồ-tát Phổ Hiền như vậy, mười phương đều có vô số, vô lượng cõi nước, mỗi mỗi cõi nước đều có danh hiệu Như Lai như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật. Mỗi mỗi danh hiệu đều có chư Phật nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật hiện ra trước Bồ-tát này, ban cho niệm lực hiện Như Lai, khiến chẳng quên mất cảnh giới Như Lai; ban cho tuệ rốt ráo của tất cả pháp khiến nhập trí Nhất thiết, ban cho tuệ quyết định biết các nghĩa của tất cả pháp khiến thọ trì tất cả Phật pháp hưởng nhập vô ngại; ban cho Phật Vô thượng Bồ-đề khiến nhập trí Nhất thiết khai ngộ pháp giới; ban cho tuệ cứu cánh của Bồ-tát khiến được ánh sáng của tất cả pháp, không còn tối tăm; ban cho trí bất thoái của Bồ-tát khiến biết thời phi thời, phương tiện thiện xảo điều phục chúng sinh; ban cho biện tài của Bồ-tát không chướng ngại, khiến tỏ ngộ vô biên pháp, diễn thuyết vô tận; ban cho sức thần thông biến hóa, khiến hiện vô số, vô lượng thân sai biệt, vô biên sắc tướng chủng loại chẳng đồng, khai ngộ chúng sinh; ban cho ngôn ngữ âm thanh viên mãn, khiến hiện vô số, vô lượng âm thanh, các thứ ngôn từ sai biệt, khai ngộ chúng sinh; ban cho sức chẳng uổng phí, khiến tất cả chúng sinh nếu được thấy hình, hoặc được nghe pháp, đều được thành tựu không luống bỏ qua.

Chư Phật tử! Vì Đại Bồ-tát đầy đủ hạnh Phổ hiền như vậy nên được Phật lực, đạo xuất ly thanh tịnh, đủ trí Nhất thiết. Dùng biện tài vô ngại, thần thông biến hóa rốt ráo điều phục tất cả chúng sinh, đủ oai đức của Phật, làm thanh tịnh hạnh Phổ hiền, trụ nơi đạo Phổ hiền tột cùng đời vị lai. Vì muốn điều phục tất cả chúng sinh nên chuyển tất cả pháp luân vi diệu của Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này thành tựu đại nguyện thù thắng, các hạnh Bồ-tát như vậy, là Pháp sư của tất cả thế gian, là mặt trời pháp của tất cả thế gian, là mặt trời trí của tất cả thế gian, là núi Tu-di của tất cả thế gian vợi vợi cao lớn, kiên cố bất động, là biển trí không bờ của tất cả thế gian, là đèn sáng chánh pháp của tất cả thế gian chiếu khắp vô biên, tiếp nối không dứt, vì tất cả chúng sinh khai thị vô biên công đức thanh tịnh, đều khiến an trụ thiện căn công đức, thuận trí Nhất thiết, đại nguyện bình đẳng, tu tập hạnh rộng lớn của Phổ hiền, thường hay khuyến phát khiến vô lượng chúng sinh trụ nơi vô số, vô lượng hạnh Tam-muội, hạnh rộng lớn, thị hiện đại tự tại.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được trí như vậy, chứng pháp như vậy, thì đối với pháp

như vậy, trụ kỹ thấy rõ. Được thần lực như vậy, trụ nơi cảnh giới như vậy, hiện thân biến như vậy, khởi thần thông như vậy thì thường an trụ đại Bi, thường tạo lợi ích cho chúng sinh, khai thị chúng sinh, an ổn chánh đạo cho chúng sinh, kiến lập cờ phước trí đại quang minh, chứng giải thoát chẳng thể nghĩ bàn, trụ nơi trí Nhất thiết giải thoát, đến bờ giải thoát của Phật, học môn phương tiện giải thoát chẳng thể nghĩ bàn, thành tựu được môn nhập pháp giới sai biệt không có lẫn loạn, đối với vô số, vô lượng Tam-muội của Phổ Hiền đạt diệu dụng tự tại, trụ nơi trí Sư tử phấn tấn tâm ý vô ngại. Tâm Bồ-tát này hằng trụ nơi mười tạng pháp lớn. Đó là trụ nơi sự nhớ nghĩ tất cả Phật, trụ nơi sự nhớ nghĩ tất cả Phật pháp, trụ nơi đại Bi điều phục tất cả chúng sinh, trụ nơi trí thị hiện vô số cõi nước thanh tịnh, trụ nơi trí quyết định vào sâu cảnh giới của chư Phật, trụ nơi tướng Bồ-đề bình đẳng của chư Phật ba đời, trụ nơi cảnh giới vô ngại không chấp, trụ nơi tánh vô tướng của tất cả pháp, trụ nơi thiện căn bình đẳng của tất cả Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, trụ nơi trí dẫn đầu nghiệp thân, ngữ, ý không sai biệt của tất cả chư Phật ba đời khắp cõi pháp, trụ nơi sự quán sát tất cả chư Phật thọ sinh, xuất gia, đến đạo tràng, thành Chánh giác, chuyển pháp luân, nhập Niết-bàn trong ba đời đều vào trong khoảng sát-na.

Chư Phật tử! Mười tạng pháp lớn này rộng lớn vô lượng, chẳng thể kể, chẳng thể lường, chẳng thể nghĩ, chẳng thể nói, không cùng tận, khó lãnh thọ, tất cả trí thế gian không thể nêu kể hết được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đã đến bờ kia của các hạnh Phổ hiền, chứng pháp thanh tịnh, chí lực rộng lớn, khai thị vô lượng thiện căn của chúng sinh, tăng trưởng tất cả uy lực của Bồ-tát. Trong khoảng mỗi niệm đầy đủ tất cả công đức của Bồ-tát, thành tựu tất cả hạnh Bồ-tát, được tất cả pháp Đà-la-ni của Phật, thọ trì tất cả chỗ thuyết giảng của chư Phật. Dù thường an trụ nơi thực tế chân như, nhưng tùy thuận tất cả ngôn thuyết thế tục, thị hiện điều phục tất cả chúng sinh. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này đúng pháp là như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng Tam-muội này được trí rộng lớn của tất cả Phật, được biện tài tự tại khéo giảng nói tất cả pháp rộng lớn, được pháp vô úy thanh tịnh rất thù thắng trong tất cả thế gian, được trí nhập tất cả Tam-muội, được phương tiện thiện xảo của tất cả Bồ-tát, được môn ánh sáng của tất cả pháp, đến bờ kia của pháp an ủi tất cả thế gian, biết thời và phi thời của tất cả chúng sinh, soi chiếu tất cả chỗ trong mười phương thế giới, khiến tất cả chúng sinh được trí thù thắng, làm bậc thầy vô thượng của tất cả thế gian, an trụ tất cả các công đức, khai thị Tam-muội thanh tịnh cho tất cả chúng sinh, khiến nhập trí vô thượng.

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tu hành như vậy thì đem lại lợi ích cho chúng sinh, thêm lớn tâm đại Bi, thân cận Thiện tri thức, thấy tất cả Phật, rõ tất cả pháp, đến tất cả cõi, nhập tất cả phương, vào tất cả thế gian, ngộ tánh bình đẳng của tất cả pháp, biết tánh bình đẳng của tất cả Phật, trụ nơi tánh bình đẳng của trí Nhất thiết. Ở trong pháp này làm những việc làm như vậy, chẳng làm việc gì khác, trụ nơi tâm chưa đủ, trụ nơi tâm chẳng tán loạn, trụ nơi tâm chuyên nhất, trụ nơi tâm siêng tu, trụ nơi tâm quyết định, trụ nơi tâm chẳng đổi khác, tư duy như vậy, tạo nghiệp như vậy, cứu cánh như vậy.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát không nói khác làm khác, mà nói đúng như làm. Vì sao? Ví như kim cang, do không bị hư hoại nên được gọi là kim cang, không lúc nào lia tính bất hoại, Đại Bồ-tát cũng vậy, do những pháp tu hành mà được gọi là Bồ-tát, không lúc nào rời các pháp tu hành.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ví như chân kim, do có màu sắc đẹp mà được gọi là chân kim, không lúc nào lia màu sắc đẹp, Đại Bồ-tát cũng vậy, do những nghiệp thiện mà được tên, không lúc nào lia những nghiệp thiện.

Ví như mặt trời, do vãng ánh sáng mà được tên, không lúc nào lia vãng ánh sáng, Đại Bồ-tát cũng vậy, do ánh sáng trí tuệ mà được tên, không lúc nào lia ánh sáng trí tuệ.

Như núi Tu-di do bốn ngọn núi báu ở biển lớn cao vọi đồ sộ mà được tên, không lúc nào lia bốn ngọn núi báu, Đại Bồ-tát cũng vậy, do các thiện căn ở tại thế gian vượt cao hơn cả mà được tên, không lúc nào bỏ rời thiện căn.

Ví như đại địa do duy trì tất cả mà được tên, không lúc nào rời bỏ khả năng duy trì, Đại Bồ-tát cũng vậy, do độ tất cả mà được tên, không lúc nào rời bỏ đại Bi.

Ví như biển lớn do chứa các dòng nước mà được tên, không lúc nào rời bỏ nước, Đại Bồ-tát cũng vậy, do những đại nguyện mà được tên, không lúc nào khiến xao lãng nguyện độ chúng sinh.

Như tướng quân do giỏi luyện tập phương pháp chiến đấu mà được tên, không lúc nào rời bỏ khả năng này, Đại Bồ-tát cũng vậy, do hay quen tập Tam-muội như vậy mà được tên, cho đến thành tựu trí Nhất thiết trí, không lúc nào rời bỏ hạnh này.

Như vua Chuyển luân ngự trị bốn châu thiên hạ, thường siêng săn sóc muôn dân không để chết bất ngờ, hằng được sung sướng, Đại Bồ-tát cũng vậy, nhập những đại Tam-muội này, thường siêng hóa độ tất cả chúng sinh, cho đến khiến họ thanh tịnh rất ráo.

Ví như hạt giống gieo xuống đất, cho đến tăng trưởng cành lá, Đại Bồ-tát cũng vậy, tu hạnh Phổ hiền, cho đến có thể làm cho tất cả chúng sinh thêm lớn pháp lành.

Ví như mây lớn, trong mùa hạ nóng nực, tuôn mưa lớn, cho đến làm tăng trưởng tất cả hạt giống, Đại Bồ-tát cũng vậy, vào những đại Tam-muội như vậy, tu hạnh Bồ-tát, tuôn mưa pháp lớn, cho đến làm cho chúng sinh rất ráo thanh tịnh, rất ráo Niết-bàn, rất ráo an ổn, rất ráo bỉ ngạn, rất ráo hoan hỷ, rất ráo dứt nghi, làm phước điền rất ráo cho chúng sinh, khiến công hạnh bố thí của họ đều được thanh tịnh, khiến họ đều an trụ đạo không thoái chuyển, khiến họ đều trụ nơi trí Nhất thiết trí, khiến họ đều được xuất ly ba cõi, khiến họ đều được trí rốt ráo, khiến họ đều được pháp rốt ráo của chư Phật, đặt để chúng sinh nơi trí Nhất thiết. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát thành tựu pháp này thì trí tuệ sáng suốt, vào cửa pháp giới có thể làm thanh tịnh vô lượng hạnh chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Đó là có thể làm thanh tịnh các trí, vì cầu trí Nhất thiết, có thể làm thanh tịnh chúng sinh, vì khiến họ được điều phục, có thể làm thanh tịnh cõi nước, vì thường hồi hướng, có thể làm thanh tịnh các pháp, vì khắp biết rõ, có thể làm thanh tịnh đức vô úy, vì không khiếm nhược, có thể làm thanh tịnh bốn biện vô ngại, vì khéo diễn thuyết, có thể làm thanh tịnh Đà-la-ni, vì được tự tại đối với tất cả pháp, có thể làm thanh tịnh hạnh thân cận, vì thường thấy tất cả Phật xuất thế.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, được trăm ngàn ức triệu vô số, vô lượng công đức thanh tịnh như vậy, vì đối với những cảnh giới của các Tam-muội như vậy luôn được tự tại, vì được tất cả Phật gia hộ, vì sức thiện căn của mình lưu xuất, vì nhập nơi oai đức lớn của bậc Đại trí tuệ, vì sức dẫn đạo của các Thiện tri thức, vì xô dẹp tất cả các lực ma, vì sức đồng phạm nơi thiện căn thuần thanh tịnh, vì sức thệ nguyện rộng lớn, vì sức trồng thiện căn thành tựu, vì sức vô đối của phước vô tận siêu vượt thế gian.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này thì được mười pháp đồng với tất cả chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại. Đó là được các tướng tốt, các thứ trang nghiêm đồng với chư Phật, có thể phóng ra lưới ánh sáng lớn thanh tịnh đồng với chư Phật, thần thông biến hóa điều phục chúng sinh đồng với chư Phật, sắc thân vô biên, thanh âm thanh tịnh đồng với chư Phật, tùy nghiệp chúng sinh mà hiện cõi Phật thanh tịnh đồng với chư Phật, bao nhiêu ngôn ngữ của tất cả chúng sinh đều có thể thấu giữ chẳng quên chẳng mất đồng với chư Phật, biện tài vô tận, tùy tâm chúng sinh mà chuyển pháp luân, làm cho họ phát sinh trí tuệ đồng với chư Phật, gầm tiếng sư tử lớn không khiếp sợ, dùng vô lượng pháp khai ngộ chúng sinh đồng với chư Phật, trong khoảng một niệm, dùng đại thần thông vào khắp ba đời đồng với chư Phật, có thể chỉ bày cho tất cả chúng sinh về sự trang nghiêm của chư Phật, oai lực của chư Phật, cảnh giới của chư Phật đồng với chư Phật.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Nhân bạch Bồ-tát Phổ Hiền:

–Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát này được pháp như vậy đồng với chư Phật, sao lại chẳng gọi là Phật? Sao chẳng gọi là mười Lực? Sao chẳng gọi là Nhất thiết trí? Sao chẳng gọi là bậc chứng Bồ-đề trong tất cả pháp? Sao chẳng được gọi là Phổ nhân? Sao chẳng gọi là bậc thấy vô ngại trong tất cả cảnh? Sao chẳng gọi là giác tất cả pháp? Sao chẳng gọi là bậc cùng chư Phật ba đời ở một chỗ? Sao chẳng gọi là bậc trụ nơi thật tế? Sao tu hạnh nguyện Phổ hiền vẫn chưa ngừng nghỉ? Sao chẳng có thể rốt ráo pháp giới, bỏ đạo Bồ-tát?

Bồ-tát Phổ Hiền nói:

–Lành thay, Phật tử! Đúng như lời Đại sĩ nói, nếu Đại Bồ-tát này đồng với chư Phật, thì do nghĩa gì mà chẳng gọi là Phật, cho đến chẳng bỏ đạo Bồ-tát?

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đã có thể tu tập các hạnh nguyện của tất cả Bồ-tát trong quá khứ, vị lai, hiện tại, nhập cảnh giới trí thì gọi là Phật. Ở chỗ Như Lai tu hạnh Bồ-tát chẳng ngừng nghỉ thì gọi là Bồ-tát. Các trí lực của Như Lai đều đã thể nhập thì gọi là Bậc Mười Lực. Dù thành mười Lực mà hành hạnh Phổ hiền không ngừng nghỉ thì gọi là Bồ-tát. Biết tất cả pháp, có thể diễn thuyết thì gọi là trí Nhất thiết. Dù có thể diễn nói tất cả pháp, nhưng đối với mỗi mỗi pháp khéo léo tư duy chưa từng ngừng nghỉ thì gọi là Bồ-tát. Biết tất cả pháp không có hai tướng thì gọi là tỏ ngộ tất cả pháp. Đối với đạo sai biệt của tất cả pháp nhị, bất nhị, khéo quán sát, lần lượt tăng tiến, không ngừng nghỉ thì gọi là Bồ-tát. Đã có thể thấy rõ cảnh giới Phổ nhân thì gọi là Phổ nhân. Dù có thể chứng được cảnh giới Phổ nhân, niệm niệm tăng trưởng chưa từng ngừng nghỉ thì gọi là Bồ-tát. Đối với các pháp đều có thể soi sáng, lia các chướng ngại thì gọi là nhận thức vô ngại. Thường siêng nghĩ nhớ về nhận thức vô ngại thì gọi là Bồ-tát. Đã được mắt trí tuệ của chư Phật thì gọi là giác ngộ tất cả pháp. Quán mắt trí chánh giác của Như Lai, chẳng buông bỏ thời gọi là Bồ-tát. Trụ chỗ của Phật trụ cùng Phật không hai thì gọi là cùng Phật không trụ hai chỗ. Được Phật thấu nhận tu các trí tuệ thì gọi là Bồ-tát. Thường quán thật tế của tất cả thế gian thì gọi là bậc trụ nơi thật tế. Dù thường quán sát thật tế của các pháp mà chẳng chứng nhập cũng chẳng rời bỏ thì gọi là Bồ-tát. Chẳng đến chẳng đi, không đồng không dị, những phân biệt này thấy đều dứt hẳn thì gọi là bậc ngừng nghỉ nguyện. Tu tập rộng lớn viên mãn bất thoái thì gọi là bậc chưa ngừng nghỉ nguyện Phổ hiền. Biết rõ cõi pháp giới không có ngăn mé, tất cả các pháp là nhất tướng, vô tướng thì gọi là bậc rốt ráo cõi pháp, rời bỏ đạo Bồ-tát. Dù biết cõi pháp không ngăn mé mà biết các thứ tướng khác, khởi tâm đại Bi độ các chúng sinh tột cùng

đời vị lai không nhàm chán mệt mỏi thì gọi là Bồ-tát Phổ Hiền.

Chư Phật tử! Ví như voi chúa Y-la-bát-na ở núi Kim hiếp trong hang thất bảo. Chu vi hang đó đều dùng bảy báu làm lan can. Cây Đa-la báu thành hàng ngay thẳng. Mành lưới chân kim giăng che trên đó. Thân voi trắng sạch dường như ngọc kha tuyết, trên dựng cờ vàng, chuỗi đeo bằng vàng, lưới báu trùm vòi, linh báu thông xuống, bảy chi hoàn toàn, đầy đủ sáu ngà, uy lực toàn vẹn, ai thấy cũng thích, thuần thực hiền lành không hề nghịch ý.

Nếu Thiên đế muốn du hành, voi chúa liền biết ý, biến khỏi hang báu hiện ra nơi trời Đao-lợi trước Thiên đế. Voi chúa dùng thần thông biến hóa ra ba mươi ba đầu. Nơi mỗi đầu hóa ra bảy ngà, nơi mỗi ngà hóa làm bảy ao. Trong mỗi ao có bảy hoa sen. Trên mỗi hoa sen có bảy Thiên nữ đồng thời hòa tấu trăm ngàn Thiên nhạc.

Bấy giờ, Thiên đế ngự trên voi báu này từ điện Nan thắng đi đến hoa viên đầy hoa sen trắng.

Khi đã đến hoa viên, Thiên đế xuống voi vào điện Nhất thiết bảo trang nghiêm, vô lượng Thiên nữ theo hầu ca ngâm đàn múa, hưởng thọ hoan lạc.

Lúc này, voi chúa lại dùng thần thông ẩn hình voi, hiện thân Thiên tử cùng chư thiên trời Tam thập tam và các Thiên nữ ở trong vườn hoa sen trắng vui chơi. Thân hình hiện ra, y phục sáng chói, qua lại tới dừng, nói cười nhìn ngắm đồng như các Thiên tử khác, không ai phân biệt được là voi, là Thiên tử. Voi và Thiên tử giống hệt nhau.

Voi chúa Y-la-bát-na ở trong hang thất bảo trong núi Kim hiếp không có biến hóa, khi đến trời Đao-lợi, vì muốn cúng dường Thiên đế mà hóa ra những vật đẹp đẽ và hưởng sự hoan lạc như chư Thiên tử.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát tu tập hạnh nguyện Bồ-tát Phổ Hiền và các môn Tam-muội, dùng làm những đồ báu trang nghiêm. Bảy phần Bồ-đề là thân của Bồ-tát; ánh sáng phóng ra dùng làm lưới báu; dựng cờ đại pháp; gióng chuông đại pháp; đại Bi làm hang; đại nguyện kiên cố dùng làm ngà; trí tuệ vô úy dường như sư tử. Lựa pháp quán đầu, khai thị bí mật đến bờ kia của những hạnh nguyện Bồ-tát. Vì muốn ngồi an nơi tòa Bồ-đề thành trí Nhất thiết được Vô thượng Chánh giác, tăng trưởng hạnh nguyện rộng lớn của Phổ Hiền, chẳng thoái chẳng nghỉ chẳng dứt chẳng bỏ. Đại Bi tinh tấn cùng tốt đời vị lai, độ thoát tất cả chúng sinh khổ não, chẳng bỏ đạo Phổ hiền, hiện thành Chánh giác, hiện vô số, vô lượng môn thành Chánh giác, hiện vô số, vô lượng môn chuyển pháp luân, hiện vô số, vô lượng môn trụ nơi thâm tâm, ở vô số, vô lượng cõi nước rộng lớn hiện môn Niết-bàn biến hóa, ở vô số, vô lượng thế giới sai biệt mà hiện thọ sinh, tu hạnh Phổ hiền, hiện vô số, vô lượng Như Lai, ở vô số, vô lượng cõi nước rộng lớn, nơi cõi Bồ-đề thành Vô thượng Chánh giác, có vô số, vô lượng chúng Bồ-tát gần gũi vây quanh, hoặc trong khoảng một niệm, tu hạnh Phổ hiền mà thành Chánh giác, hoặc trong giây lát, hoặc một giờ, một ngày, nửa tháng, một tháng, hoặc một năm, hoặc vô số năm, hoặc một kiếp, như thế cho đến hoặc vô số, vô lượng kiếp, tu hạnh Phổ hiền mà thành Chánh giác. Hoặc ở trong tất cả cõi Phật làm thượng thủ, gần gũi chư Phật, đánh lễ cúng dường, thỉnh hỏi quán sát cảnh giới như huyễn, tịnh tu vô lượng hạnh, vô lượng trí, các thứ thần biến, các thứ oai đức, các thứ trí tuệ, các thứ cảnh giới, các thứ thần thông, các thứ tự tại, các thứ giải thoát, các thứ pháp minh, các thứ pháp giáo hóa điều phục của Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát bản thân bất diệt, do sức của hạnh nguyện mà biến hiện như vậy khắp các nơi. Vì sao? Vì muốn dùng thần lực tự tại Phổ hiền để điều phục tất cả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng sinh, vì làm cho vô số, vô lượng chúng sinh được thanh tịnh, vì làm cho họ dứt hẳn vòng sinh tử, vì làm nghiêm tịnh các thế giới rộng lớn, vì thường thấy tất cả Phật, vì thâm nhập tất cả dòng Phật pháp, vì nghĩ nhớ giống Phật ba đời, vì nghĩ nhớ chánh pháp và thân Pháp của tất cả Phật nơi mười phương, vì tu khắp tất cả hạnh Bồ-tát khiến viên mãn, vì nhập hàng Phổ hiền tự tại, có thể chứng trí Nhất thiết.

Chư Phật tử! Các vị nên quán sát Đại Bồ-tát này chẳng bỏ hạnh Phổ hiền, chẳng dứt đạo Bồ-tát, thấy tất cả Phật, chứng trí Nhất thiết, tự tại thọ dụng pháp trí Nhất thiết.

Như voi chúa Y-la-bát-na chẳng bỏ thân voi đến trời Đao-lợi, được chư Thiên cõi, thọ hưởng hoan lạc, làm vui chư Thiên, hầu hạ Thiên đế, cùng chư Thiên nữ vui chơi, đồng như chư Thiên không khác, Đại Bồ-tát cũng vậy, chẳng bỏ những hạnh Đại thừa Phổ hiền, chẳng thoái các nguyện, được tự tại của Phật, đủ trí Nhất thiết, chứng giải thoát của Phật, không chướng không ngại, thành tựu thanh tịnh, đối với các cõi nước không nhiễm vướng, trong các Phật pháp không phân biệt, dù biết các pháp đều bình đẳng khắp, không có hai tướng mà luôn thấy rõ tất cả cõi Phật, dù đã ngang đồng với chư Phật ba đời mà tu hạnh Bồ-tát tương tục chẳng dứt.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ pháp rộng lớn của hạnh nguyện Phổ hiền như vậy, phải biết người này tâm được thanh tịnh.

Đó là đại Tam-muội thứ mười, Tam-muội Vô ngại luân tâm thù thắng, trí rộng lớn của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đây là mười môn đại Tam-muội trong hạnh Phổ hiền mà Đại Bồ-tát đã trụ.

